



TÓM TẮT NGHIÊN CỨU HIỆN TRẠNG PHÒNG CHỐNG BUÔN BÁN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ TRÁI PHÉP TẠI VIỆT NAM

Mục đích

Tài liệu này trình bày tóm tắt nghiên cứu hiện trạng phòng chống buôn bán Động vật hoang dã trái phép (CWT) nhằm tìm hiểu tình hình buôn bán và tiêu dùng trái phép động vật hoang dã tại Việt Nam, với mục tiêu kiểm chứng lại các giả thuyết của USAID và cung cấp thông tin đầu vào nhằm thiết kế chương trình mới về CWT. Theo Chiến lược Hợp tác Phát triển giai đoạn 2020 – 2025, USAID đặt mục tiêu hỗ trợ Việt Nam trong việc tăng cường vai trò lãnh đạo về CWT.



Hồ tại Bình Dương. Ảnh: James Morrison.

Phương pháp

Các kết quả nghiên cứu thu được thông qua việc phỏng vấn với những cá nhân chủ chốt, nghiên cứu tài liệu thứ cấp và tổ chức hội thảo kiểm chứng những phát hiện trong quá trình nghiên cứu. Phần lớn những người được phỏng vấn đều làm việc trong các tổ chức liên quan tới các lĩnh vực bảo tồn và phòng chống buôn bán động vật hoang dã.

Bối cảnh

Mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong việc phòng chống buôn bán và tiêu thụ động vật hoang dã trái phép từ đầu những năm 2000, Việt Nam vẫn được xem là một trung tâm buôn bán trái phép động vật hoang dã của thế giới. Đại dịch COVID-19 đã dẫn đến những hệ lụy to lớn có thể ảnh hưởng đến sức khỏe, đời sống và xã hội, có khả năng được gây ra bởi nạn buôn bán trái phép động vật hoang dã. Những điều kiện dẫn đến việc lây nhiễm bệnh từ động vật sang người có khả năng dẫn tới sự lan truyền COVID-19, cũng xuất hiện tại các đường dây buôn bán động vật hoang dã xuyên quốc gia mà Việt Nam có liên quan.

Tình hình hiện tại

Bên cạnh việc tiếp tục là một trung tâm toàn cầu về buôn bán và tiêu thụ sừng tê giác và các sản phẩm từ hổ, Việt Nam đang nổi lên như một địa điểm về buôn bán ngà voi và tê tê. COVID-19 có tác động tích cực ngăn chặn nạn buôn bán động vật hoang dã bất hợp pháp ở một số khu vực, đồng thời thay đổi thói quen tiêu dùng đối với sản phẩm này, mặc dù tác động này có thể chỉ là tạm thời. Tại Việt Nam, các sản phẩm động vật hoang dã bất hợp pháp vẫn chưa được buôn bán trên thị trường dưới dạng một phương thuốc điều trị COVID-19 giống như tại một số nước Châu Á khác.

Nghiên cứu cho thấy các sản phẩm động vật hoang dã trái phép bị tịch thu không được xử lý, bảo quản hay tiêu hủy một cách công khai và minh bạch. Trong năm 2019, Việt Nam đã không bổ nhiệm cơ quan khoa học CITES (Công ước về buôn bán Quốc tế đối với các loài động thực vật hoang dã). Do đó, tại thời điểm nghiên cứu này được tiến hành, năng lực của Việt Nam trong việc thực hiện các phân tích điều tra giám định loài đối với số lượng lớn các vụ bắt giữ trong năm 2019 và đầu năm 2020 còn hạn chế.



Các mối đe dọa và động cơ chính

Các mối đe dọa tiềm ẩn đối với việc buôn bán trái phép động vật hoang dã bắt nguồn từ yếu tố lịch sử và sự phục hồi, phát triển kinh tế của Việt Nam. Các động cơ của tình trạng này có phạm vi rộng, chủ yếu tập trung vào các yếu tố quản lý và nhu cầu tiêu dùng phức tạp.

Việt Nam hiện nay đã ban hành một số chế tài nghiêm khắc và áp dụng rộng rãi nhất trong khu vực châu Á đối với hành vi buôn bán động vật hoang dã, tuy nhiên việc thực hiện những quy định này còn bị hạn chế bởi những kẽ hở và mâu thuẫn trong các văn bản pháp luật và nghị định. Hơn nữa, nhiệm vụ chông chéo giữa các bộ ngành có liên quan làm hạn chế trách nhiệm giải trình trong việc giải quyết nạn buôn bán trái phép động vật hoang dã. Do những lỗ hổng trong khuôn khổ pháp lý và thiếu quyết tâm chính trị, buôn bán trái phép động vật hoang dã ở Việt Nam đã trở thành một hoạt động kinh doanh rủi ro thấp và lợi nhuận cao. Các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hiện chỉ xử lý các vụ việc nhỏ, trong khi các đối tượng cầm đầu của các tổ chức tội phạm Việt Nam hoạt động ngoài châu Phi vẫn chưa bị trừng phạt ở mức độ tối đa của bộ luật hình sự, và các vụ án lớn có thể không được báo cáo.

Hướng đi tiếp theo và một số khuyến nghị

Những cơ hội mới để giải quyết nạn buôn bán trái phép động vật hoang dã ở Việt Nam sẽ góp phần bảo tồn các loài động vật hoang dã không chỉ ở Việt Nam mà trên phạm vi toàn cầu. Các ưu tiên để phòng chống buôn bán động vật hoang dã trái phép cần xem đây là một vấn đề tội phạm xuyên quốc gia nghiêm trọng, giải quyết những khúc mắc giữa các bộ ngành, thu hẹp lỗ hổng pháp lý và tiếp tục cải thiện các lĩnh vực thiết yếu như phân tích giám định loài. Chính phủ Việt Nam có thể tận dụng COVID-19 như một cơ hội hiếm có để vận động ở các cấp lãnh đạo cao nhất của Chính phủ Việt Nam khi các mối quan tâm về an toàn sinh học được đặt lên hàng đầu và tận dụng vị thế quốc tế của mình để giải quyết nạn buôn bán trái phép và tiêu dùng động vật hoang dã.

Chương trình phòng chống buôn bán, tiêu thụ động vật hoang dã trái phép có thể được cải thiện trong những năm tới thông qua các cách tiếp cận bao gồm:



Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, cá nhân thuộc Chính phủ Việt Nam (bao gồm các lãnh đạo nhà nước, Quốc hội, Bộ Công An, Bộ NN&PTNT, hệ thống tư pháp và các tổ chức khoa học) trong việc xây dựng các chương trình mới để hỗ trợ thực thi và triển khai luật, cùng với năng lực pháp y.



Xây dựng các diễn đàn thúc đẩy sự tham gia của các bên có liên quan tại Việt Nam, bao gồm các tổ chức lớn tại Việt Nam và các liên minh hỗ trợ quốc tế hiện có giữa nhà nước, khối tư nhân và xã hội dân sự.



Rà soát các phương pháp giảm nhu cầu hiện có và sự phối hợp tổng lực thực hiện giữa các chương trình.



Cân nhắc cách tiếp cận liên chính phủ và liên ngành mới về CWT trong bối cảnh hậu COVID nhằm tăng cường hợp tác giữa các cơ quan đối tác châu Phi và Trung Quốc.

Đọc báo cáo đầy đủ tại [đây](#).

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM: Quan điểm của các tác giả được trình bày trong bài viết này không nhất thiết phản ánh quan điểm của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ hoặc Chính phủ Hoa Kỳ. Bài viết này được dự án USAID Learns xuất bản độc lập thông qua Social Impact, Inc., dựa trên yêu cầu của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ.